TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **48/**2020/HS-ST
Ngày: 21/08/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Phan Thị Cẩm Tiên**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Nguyễn Quốc Thuần** – Giáo viên

+ Ông **Nguyễn Văn Giang** – Cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên toà: Ông **Đỗ Thanh Phong** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chợ Gạo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Ngọc -** Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 08 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 07 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2020/HSST-QĐ ngày 14 tháng 08 năm 2020 đối với các bị cáo:

- CHÂU THANH HẢI A, sinh ngày 19/3/1997; tại: Tiền Giang.

- Nơi cư trú: ấp M, xã N, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Số CMND: 312303968; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Châu Văn B, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1978; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01/03/2020 và chuyển tạm giam ngày 03/03/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* <u>*Người bị hại*</u>*:* **Nguyễn Thị Diễm D**, sinh ngày 23/4/2004; (xin vắng mặt).

Đại diện hợp pháp: **Nguyễn Văn E**, sinh năm 1969; (xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp M1, xã N1, huyện Chợ Gạo, Tiền Giang.

- Phùng Thị Ngọc G, sinh ngày 27/3/2006 (vắng mặt)

Đại diện hợp pháp: **Phùng Văn H**, sinh năm 1983; (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp M2, xã N1, huyện Chợ Gạo, Tiền Giang.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- **Châu Văn B**, sinh năm: 1968; (có mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã N, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

* *Nguyên đơn dân sự:* **Công ty tài chính K.**

Địa chỉ: Phường M3, Quận N2, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông YOSHIKAWA L – Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông HARADA L1 – Giám đốc điều hành cấp cao – Bộ phận Thẩm định & quản lý công nợ. (xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 50 phút, ngày 01/3/2020, khi phát hiện em Nguyễn Thị Diễm D, sinh ngày 23/4/2004, địa chỉ: ấp M1, xã N1, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang đi xe đạp điện một mình trên rổ xe có để 01 (một) cái balo nên bị cáo A nảy sinh ý định cướp giật tài sản. Bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 63C1-061.08 đi theo D đến đường Bào Lớn thuộc ấp M2, xã N1 thì áp sát vào bên trái D và dùng tay phải giật lấy balo rồi tăng ga bỏ chạy. Khi đến đoạn giao lộ giữa Kênh Nổi và đường Cà Dâm đoạn thuộc ấp M4, xã N1 thì xảy ra va chạm xe giữa bị cáo và ông Dương Ngọc O, sinh năm 1972, ngụ ấp M5, xã N4, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Sau khi bị giật túi xách, D đuổi theo và tri hô nên có anh Văn Bá P, sinh năm 1981, ngụ ấp M4, xã N1 cùng đuổi theo đến nơi va chạm xe thì bắt giữ bị cáo giao cho Công an xã N1. Tài sản bị cáo cướp giật gồm có: 70.000 đồng, 04 bộ quần áo, 01 cục sạc điện thoại, 01 cục sạc xe đạp điện, 06 khẩu trang y tế, 01 chai lăn khử mùi, 01 balo.

Với thủ đoạn tương tự, bị cáo Châu Thanh Hải A khai nhận đã thực hiện 01 vụ cướp giật tài sản khác trên địa bàn huyện Chợ Gạo: Trước vụ thứ nhất khoảng 02-03 ngày, khoảng 18 giờ 30 phút, A điều khiển xe mô tô biển số 63C1-061.08 trên đoạn đường thuộc ấp Đăng Phong A, xã N1 thì phát hiện em Phùng Thị Ngọc G, sinh năm 2006 điều khiển xe đạp điện chở em Nguyễn Thị Mỹ Tuyến, sinh năm 2010 có để 01 (một) cái balo màu xám trên rổ xe, bị cáo nảy sinh ý định cướp giật tài sản nên điều khiển xe bám theo. Khi đến đoạn đường vắng, bị cáo điều khiển xe áp sát phía bên trái của G và dùng tay phải giật balo rồi tăng ga bỏ chạy. Trên đường đi kiểm tra trong balo chỉ có 02 (hai) cái khẩu trang y tế, 06 (sáu) cây son môi, không rõ nhãn hiệu do tài sản không có giá trị nên bị cáo đã bỏ balo cùng số tài sản bên trong ở dọc đường nhưng không nhớ đoạn nào.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 19/BKLĐGTS ngày 02/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định:

- 01 (một) cục sạc điện thoại di động, hiệu itel, kích thước: (2,5x6,7)cm, màu đen; giá 15.000 đồng;

- 01 (một) dây cáp sạc điện thoại, hiệu itel, màu đen, chiều dài 100cm; giá 10.000 đồng;

- 01 (một) bộ sạc xe đạp điện, hiệu ASAMA, kích thước (5,5x9x16)cm, được nối với hai dây điện màu đen, mỗi dây dài 110cm, giá 160.000đ

- 01 (một) lọ ngăn mùi, hiệu NIVEA, thể tích thực 25ml, NSX:070819,HSD: 230120, giá 17.000 đồng;

- 02 (hai) cái khẩu trang y tế cùng kích thước (9,5x17)cm, gồm: 01 cái khẩu trang màu xám, hiệu DCK; 01 cái khẩu trang màu hồng, hiệu LIWORLDCO; giá 5.000 đồng;

- 01 (một) balo, không rõ nhãn hiệu, kích thước (20x30)cm, cao 40cm, màu xám, hoa văn hình đầu thú gồm 02 ngăn có dây xích kéo, 01 cái khẩu trang màu xanh lam, 03 cái khẩu trang màu trắng đều không rõ nhãn hiệu; 01 (một) áo thun ngắn tay cổ tròn, không rõ nhãn hiệu, màu tím, trên ngực trái của áo có dòng chữ "LOVELY HEART"; 01 (một) áo thun ngắn tay cổ tròn, không rõ nhãn hiệu, màu xanh lam, trên ngực trái của áo có dòng chữ: "STHEWAY"; 01 (một) quần short, không rõ nhãn hiệu, màu đỏ, sọc caro màu trắng, chiều dài 72cm, 01 (một) quần short, không rõ nhãn hiệu màu đen, chiều dài 88cm và 01 (một) bộ quần áo, loại đồ ngủ kiểu nữ, không rõ nhãn hiệu, loại vải phi bóng, màu xám, áo ngắn tay, loại có cúc áo; quần dài 88cm. Tất cả các tài sản trên không có nhãn hiệu nên Hội đồng định giá không xác định được giá.

Tổng tài sản thiệt hại là 207.000 đồng.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 50/BKLĐGTS ngày 02/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định:

" 01(một) ba lô màu xám không rõ nhãn hiệu, không rõ kích thước, 02 cái khẩu trang y tế, màu xanh, không rõ nhãn hiệu, kích thước và 06 (sáu) cây son môi, không rõ nhãn hiệu, nguồn gốc xuất xứ, không rõ kích thước, màu sắc cụ thể Hội đồng không xác định được giá"

Bản cáo trạng số 53/CT-VKSCG ngày 22/07/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo truy tố bị cáo Châu Thanh Hải A về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo A. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d, điểm g khoản 2 Điều 171; Điều 38; điểm h, r, s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo A từ 03 năm đến 04 năm tù.

* Về trách nhiệm dân sự: các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

* Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 297, 298 và 317 Bộ luật dân sự:

- Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo phối hợp với Công ty tài chính K xử lý bán đấu giá 01 (một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu HONDA, loại xe WINNER, gắn biển số :63C1-061.08, màu đen, số khung RLHKC2602GY363592, số máy: KC26E1210226 để thu hồi nợ vay, phần giá trị còn lại tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho 01 (một) túi đeo chéo, hiệu adidas, màu đen, kích thước (30x18)cm; 01 (một) cục sạc điện thoại, hiệu Iphone, màu trắng, kích thước (2,6x2,6x2,6)cm và 01 (một) dây cáp sạc điện thoại, không rõ nhãn hiệu, màu trắng, chiều dài 100cm.

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) con dao bấm, bằng kim loại, chiều dài 24cm, lưỡi dao màu trắng, dài 11cm, một lưỡi sắc, có mũi nhọn; cán dao bằng kim loại màu nâu đỏ, có hoa văn hình thú, dài 13cm;

* Bị cáo A nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hình vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo A khai nhận: Do có ý định cướp giật tài sản nên bị cáo sử dụng xe mô tô biển số 63C1-061.08 đi trên các tuyến đường huyện Chợ Gạo để tìm cơ hội cướp giật tài sản. Khi phát hiện em Nguyễn Thị Diễm D và Phùng Thị Ngọc G đi xe đạp điện có để balo trên rổ xe nên bị cáo điều khiển xe mô tô bám theo. Khi đến đoạn vắng người thì áp sát vào bên trái bị hại và dùng tay phải giật lấy tài sản (balo) rồi nhanh chóng tẩu thoát. Lời trình bày của bị cáo phù hợp toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trong cáo trạng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có được trong hồ sơ vụ án.

Theo quy định tại điểm d, điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự:

"1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 03 năm đến 10 năm:

.....

d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm;

g) Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi;

.....”

Như vậy hành vi của bị cáo A đủ yếu tố cấu thành tội “ Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d, điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Xét về ý thức bị cáo nhận thức được rằng tài sản thuộc sỡ hữu hợp pháp của công dân luôn được pháp luật bảo hộ, mọi hành vi nhằm xâm phạm đến tài sản của người khác là vi phạm nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, không phải lao động mà bị cáo đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản của các bị hại là các em học sinh, dưới 16 tuổi, cho thấy bị cáo có ý thức xem thường pháp luật. Vì vậy cần xử phạt bị cáo với mức án thật nghiêm mới đủ tác dụng để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội đồng phòng ngừa chung.

- Xét về tình tiết tăng nặng: bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội hai lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Xét về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tự thú đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h,r s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong lúc lượng hình.

[4] Về trách nhiệm dân sự: các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng trong vụ án:

- Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại tài sản cho bị hại Nguyễn Thị Diễm D gồm: Tiền Việt Nam: 70.000 đồng; 01 (một) cục sạc điện thoại di động, hiệu itel, kích thước: (2,5x6,7)cm, màu đen; 01 (một) dây cáp sạc điện thoại, hiệu itel, màu đen, chiều dài 100cm; 01 (một) bộ sạc xe đạp điện, hiệu ASAMA, kích thước (5,5x9x16)cm, được nối với hai dây điện màu đen, mỗi dây dài 110cm; 01 (một) lọ ngăn mùi, hiệu NIVEA, thể tích thực 25ml, NSX:070819,HSD:23012020; 06 (sáu) cái khẩu trang y tế cùng kích thước (9,5x17)cm, gồm: 01 cái khẩu trang màu xám, 01 cái khẩu trang màu hồng, 01 cái khẩu trang màu xanh lam, 03 cái khẩu trang màu trắng; 01(một) balo, không rõ nhãn hiệu, kích thước (20x30)cm, cao 40cm, màu xám, hoa văn hình đầu thú gồm 02 ngăn có dây xích kéo; 01 (một) áo thun ngắn tay cổ tròn, không rõ nhãn hiệu, màu xanh lam, trên ngực trái của áo có dòng chữ: “STHEWAY”; 01 (một) quần short, không rõ nhãn hiệu, màu đỏ, sọc caro màu trắng, chiều dài 72cm, 01 (một) quần short, không rõ nhãn hiệu màu đen, chiều dài 88cm; 01 (một) bộ quần áo, loại đồ ngủ kiểu nữ, không rõ nhãn hiệu, loại vải phi bóng, màu xám, áo ngắn tay, loại có cúc áo; quần dài 88cm nên không xem xét.

- Đối với 01 (một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu HONDA, loại xe WINNER, biển số: 63C1-061.08, màu đen, số khung RLHKC2602GY363592, số máy: KC26E1210226; bị cáo A dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nhưng chiếc xe hiện nay bị cáo đang thế chấp vay tại Công ty tài chính K theo hợp đồng vay số 54170000004084000 ngày 13/2/2019. Hội đồng xét xử thấy rằng mặc dù chiếc xe trên là thuộc sở hữu của bị cáo A nhưng xe đang được thế chấp để đảm bảo khoản nợ vay cho Công ty tài chính K và hợp đồng vay tài sản, thế chấp tài sản giữa bị cáo và công ty tài chính là hợp pháp. Do đó để đảm bảo quyền lợi chính đáng cho Công ty tài chính, nên giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo phối hợp với Công ty tài chính K xử lý bán đấu giá tài sản là 01 (một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu HONDA, loại xe WINNER, gắn biển số :63C1-061.08, màu đen, số khung RLHKC2602GY363592, số máy: KC26E1210226 để thu hồi nợ vay, phần giá trị còn lại tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01(một) con dao bấm, bằng kim loại, chiều dài 24cm, lưỡi dao màu trắng, dài 11cm, một lưỡi sắc, có mũi nhọn; cán dao bằng kim loại màu nâu đỏ, có hoa văn hình thú, dài 13cm, mặc dù con dao không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo nhưng thấy đây là hung khí nguy hiểm nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) túi đeo chéo, hiệu adidas, màu đen, kích thước (30x18)cm; 01 (một) cục sạc điện thoại, hiệu Iphone, màu trắng, kích thước (2,6x2,6x2,6)cm và 01 (một) dây cáp sạc điện thoại, không rõ nhãn hiệu, màu trắng, chiều dài 100cm là tài sản của bị cáo nên trả lại cho cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) cái balo màu xám bên trong có 02 (hai) cái khẩu trang y tế, 06 (sáu) cây son môi, bị cáo A bỏ ở dọc đường không nhớ đoạn nào, không thu hồi được nên không xem xét.

[6] Xét lời luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị kết tội các bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố và hướng giải quyết về xử lý vật chứng là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: bị cáo A phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Châu Thanh Hải A phạm tội "**Cướp giật tài sản**".

- Áp dụng điểm d, điểm g khoản 2 Điều 171; Điều 38; điểm h, r, s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Châu Thanh Hải A **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 01/03/2020.

* Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 297, 298, 317 Bộ luật dân sự:

- Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo phối hợp với Công ty tài chính K xử lý bán đấu giá tài sản là 01 (một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu HONDA, loại xe WINNER, biển số: 63C1-061.08, màu đen, số khung

RLHKC2602GY363592, số máy: KC26E1210226 để thu hồi nợ vay, phần giá trị còn lại tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) con dao bấm, bằng kim loại, chiều dài 24cm, lưỡi dao màu trắng, dài 11cm, một lưỡi sắc, có mũi nhọn; cán dao bằng kim loại màu nâu đỏ, có hoa văn hình thú, dài 13cm.

- Trả lại cho cho bị cáo 01 (một) túi đeo chéo, hiệu adidas, màu đen, kích thước (30x18)cm; 01 (một) cục sạc điện thoại, hiệu Iphone, màu trắng, kích thước (2,6x2,6x2,6)cm và 01 (một) dây cáp sạc điện thoại, không rõ nhãn hiệu, màu trắng, chiều dài 100cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23 tháng 07 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo).

+ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo A phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

+ Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo;
- Cơ quan Điều tra- Công an huyện Chợ Gạo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo;
- Nhà tạm giữ- Công an huyện Chợ Gạo;
- Bị cáo, bị hại;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phan Thị Cẩm Tiên